TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2025/TLST-DS, ngày 10 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Hà Văn H**, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là: Anh **Trương Kiên Thanh L**, sinh năm 1979; địa chỉ liên hệ: Số A, N, khóm A, phường N, tỉnh Vĩnh Long, đại diện theo ủy quyền.

- Bị đơn: Anh **Dư Văn S,** sinh năm 1974 và chị **Nguyễn Thị Mỹ C**, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Dư Thị H1**, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp B, phường N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Dư Văn S và chị Nguyễn Thị Mỹ C đồng ý liên đới trả cho anh Hà Văn H số tiền là 932.664.000 đồng.

Chị Dư Thị H1 đồng ý trả cho anh Hà Văn H số tiền là 80.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm (đối với số tiền 932.664.000 đồng) là: 19.990.000 đồng, anh Dư Văn S và chị Nguyễn Thị Mỹ C tự nguyện chịu toàn bộ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm (đối với số tiền 80.000.000 đồng) là: 2.000.000 đồng, chị Dư Thị H1 tự nguyện chịu là 1.000.000 đồng, anh Dư Văn S và chị Nguyễn Thị Mỹ C tự nguyện chịu là 1.000.000 đồng.

Chị Dư Thị H1 là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào các Điều 12, 14 và khoản 2 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Dư Thị H1.

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hoàn trả cho anh Hà Văn H số tiền 21.490.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006116, ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân